

Bản án số:72/2025/HS-ST
Ngày 19/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quyết Thắng

Ông Nguyễn Quốc Doanh

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:**Bà Trịnh Thị Phương- Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hưng Yên tham gia phiên tòa:**Bà Dương Thị Thanh Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - H phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 61/2025/HSST ngày 24/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST-HS ngày 07/11/2025 đối với:

***Bị cáo:Tạ Văn T**, sinh năm 1996, giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không. HKTT: thôn B, xã V, tỉnh Hưng Yên.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.Bố: Tạ Văn C; Mẹ: Lưu Thị H; A, chị, em ruột: Có 2 người, bị cáo là thứ nhất.Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2014, bị Toà án nhân dân huyện Văn Giang xử phạt 1 năm 9 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2015). Năm 2016, bị Toà án nhân dân huyện Văn Giang xử phạt 1 năm 6 tháng về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2017). Năm 2019, bị Công an huyện V xử phạt hành chính về các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, gây rối trật tự công cộng và cố ý làm hư hỏng tài sản. Năm 2024, T đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên (xong ngày 09/03/2025).

T bị tạm giữ từ ngày 03/8/2025, tạm giam từ ngày 06/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh H.Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:**

- Anh Dương Trí C1, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn T, xã G, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Thế V, sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

- Anh Lê Văn Đ, sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã V, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Westbay B E, xã P, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Văn T, sinh năm 1996, ở thôn B, xã V, tỉnh Hưng Yên là đối tượng không có nghề nghiệp và thường xuyên đi lang thang. Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 03/8/2025, T đi bộ từ nhà đến khu vực ao làng thôn Đ, xã V, tỉnh Hưng Yên, lúc này T có nhìn thấy 03 chiếc xe ô tô (gồm 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, màu bạc, biển số 15A – 149.33 của anh Lê Văn Đ, sinh năm 1992 ở thôn Đ, xã V, tỉnh Hưng Yên; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, màu xanh, biển số 38C-163.29 của anh Dương Trí C1, sinh năm 1979 ở thôn T, xã G, tỉnh Hà Tĩnh và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Spark, màu bạc, biển số 29D-094.17 đang phủ bạt của chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1993 ở Toà Westbay B, đô thị E, xã P, tỉnh Hưng Yên) đang đỗ ở gần bờ ao. Do bức tức trong người nên T nảy sinh ý định đập phá các xe ô tô nêu trên. T cúi xuống dùng 02 tay nhặt 02 viên gạch ở đầu ngõ (mỗi tay cầm 01 viên gạch) rồi tiến đến đứng ở đầu chiếc xe ô tô, biển số 15A – 149.33 rồi dùng tay phải ném 01 viên gạch vào kính chắn gió phía trước của xe, rồi tiếp tục chuyển viên thứ hai từ tay trái sang tay phải ném tiếp. Sau đó, T trèo lên nắp capo của xe dùng chân phải đạp 02 nhát vào kính chắn gió phía trước và đạp 01 nhát vào gương chiếu hậu ở bên ghế phụ của xe làm hư hỏng. Tiếp sau, T quay lại vị trí đầu ngõ dùng 02 tay nhặt 02 viên gạch (mỗi tay cầm 01 viên gạch) đi đến vị trí xe tải biển số 38C-163.29, đứng ở phía ghế lái dùng tay phải ném 01 viên gạch về phía kính ở cửa ghế lái, làm viên gạch bật vào gương chiếu hậu bên ghế lái, làm gương chiếu hậu bị vỡ. T tiếp tục dùng tay phải cầm viên gạch còn lại đi ra phía trước đầu xe ô tô biển số 29D-094.17 đang phủ bạt rồi ném thẳng vào kính chắn gió phía trước của xe. Sau đó, T trèo lên miếu ở gần vị trí chiếc xe ô tô phủ bạt đang đỗ, lấy 01 bật lửa màu đỏ ở trong miếu, rồi đi ra phía sau của xe ô tô 29D-094.17 phủ bạt và dùng bật lửa đốt bạt phủ của xe làm hư hỏng một phần xe và bạt phủ rồi T đi về hướng chợ C2, thôn Đ, xã V. Khi đi đến gần chợ C2, T thấy trong sân của một nhà dân ở rìa đường có dựng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, màu trắng, biển số 29D – 405.27 của anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1985, ở thôn Đ, xã V, tỉnh Hưng Yên, T tiếp tục đi đến đông gạch ở gần đó dùng 02 tay nhặt 02 viên gạch ở đầu ngõ ném liên tiếp 02 viên gạch vào kính chắn gió phía trước của xe làm xe ô tô bị hư hỏng. Sau đó T đi về nhà.

Sau sự việc xảy ra, anh Lê Văn Đ, anh Dương Trí C1, chị Nguyễn Thị Thu H1 và anh Nguyễn Thế V làm đơn trình báo đến Công an xã V. Cùng ngày, Công an xã V chuyển hồ sơ tài liệu cho Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh H để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/8/2025, Tạ Văn T đến Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh H đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 chiếc quần đùi bằng vải màu xám và 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu đỏ, có hoạ tiết ở ngực áo, cổ áo có viền màu vàng.

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 mảnh gương bị vỡ rạn nứt; 01 ốp gương làm bằng nhựa màu đen; 01 miếng gạch vỡ làm bằng đất nung (có chiều dài nhất 12cm, ngắn nhất 5cm, rộng

9,5cm, cao 5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20cm x 10cm x 5,5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20,05cm x 9cm x 5,5cm); 01 tấm bạt làm bằng nylon màu trắng bị cháy xém.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/BKL-ĐGTS ngày 06/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Hưng Yên kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, màu trắng, biển số 29D-405.27 giá trị thiệt hại tài sản 325.000đ; Xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Spark, màu bạc, biển số 29D-094.17 giá trị thiệt hại tài sản 9.000.000đ; Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, màu bạc, biển số 15A-149.33 giá trị thiệt hại tài sản 700.000đ; Xe ô tô tải 1,2 tấn nhãn hiệu Kia, màu xanh, biển số: 38C-163.29 giá trị thiệt hại tài sản: 80.000đ; Loại phủ bạt xe ô tô giá trị thiệt hại tài sản 50.000đ. Tổng giá trị thiệt hại tài sản: 10.155.000đ.

Quá trình điều tra các bị hại là anh Lê Văn Đ yêu cầu bị can T bồi thường 700.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thu H1 yêu cầu bị can T bồi thường 30.000.00 đồng và anh Nguyễn Thế V yêu cầu bị can T bồi thường 325.000 đồng, là tiền thay thế, sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng. Còn anh Dương Trí C1 tự nguyện không yêu cầu bị can T phải bồi thường thiệt hại. Bị can T nhất trí với yêu cầu bồi thường nêu trên, nhưng hiện nay bị can T đang bị tạm giam nên chưa bồi thường được cho người bị hại.

Đối với 01 bạt lửa màu đỏ mà T dùng để đốt bạt phủ xe ô tô 29D-094.17 ngày 03/8/2025, T đã vứt trên đường đi làm về nhà (T không nhớ vứt ở vị trí nào) nên Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh H không thu giữ được

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-KV4 ngày 24/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hưng Yên truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nhất trí với bản Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hưng Yên, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại gồm anh Đ, anh V, chị H1 theo yêu cầu của họ và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T1 phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”

Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Văn Đ 700.000đ, anh Nguyễn Thế V 325.000đ, chị Nguyễn Thị Thu H1 30.000.000đ.

Anh Dương Trí C1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị không giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc quần đùi bằng vải màu xám, 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu đỏ, có hoạ tiết ở ngực áo, cổ áo có viền màu vàng; 01 mảnh gương bị vỡ, rạn nứt; 01 ốp gương làm bằng nhựa màu đen; 01 miếng gạch vỡ làm bằng đất nung (có chiều dài nhất 12cm, ngắn nhất 5cm; rộng 9,5cm; cao 5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20cm x 10cm x 5,5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20,05cm x 9cm x 5,5cm); 01 tấm bạt làm bằng nilon màu trắng bị cháy xém.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị hại vắng mặt không có lý do. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy các bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội :Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Tạ Văn T không có mâu thuẫn gì với các bị hại nhưng do bức tức trong người nên khoảng 02 giờ 40 phút, ngày 03/8/2025 tại khu vực thôn Đ, xã V, tỉnh Hưng Yên, Tạ Văn T đã có hành vi dùng gạch ném, dùng chân đạp làm hư hỏng phần kính chắn gió, gương chiếu hậu của các xe: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, BKS 15A-149.33 của anh Lê Văn Đ gây thiệt hại 700.000đ; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, BKS 38C-163.29 của anh Dương Trí C1 gây thiệt hại 80.000đ; 01 xe bán tải nhãn hiệu Suzuki, BKS 29D-405.27 của anh Nguyễn Thế V gây thiệt hại 325.000đ; 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Spark, BKS 29D-094.17 của chị Nguyễn Thị Thu H1 gây thiệt hại 9.000.000đ và dùng bật lửa đốt chiếc bạt phủ trên xe của chị H1 gây thiệt hại 50.000đ. Tổng giá trị tài sản T làm hư hỏng là 10.155.000đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bức tức cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện việc đập phá xe ô tô của các bị hại, tổng giá trị thiệt hại mà bị cáo gây ra cho các bị hại là 10.155.000đ. Hành vi này của bị

cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật này là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhân thân bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, tạo ra sự lo lắng, bức xúc cho người dân trong việc bảo vệ tài sản nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu. Năm 2014, bị Toà án nhân dân huyện Văn Giang xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2015). Năm 2016, bị Toà án nhân dân huyện Văn Giang xử phạt 01 năm 06 tháng về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2017). Năm 2019, bị Công an huyện V xử phạt hành chính về các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, gây rối trật tự công cộng và cố ý làm hư hỏng tài sản. Năm 2024, T đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên, xong ngày 09/03/2025. Bị cáo hiện sống tại gia đình nhưng không sống có ích cho gia đình, xã mà lại tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự giác đầu thú tại cơ quan Công an nên sẽ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo có tiền sử nhiều năm sử dụng chất ma túy, có nhân thân rất xấu, phạm tội với lỗi cố ý, chứng tỏ bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, chịu khó lao động kiếm sống bằng con đường chân chính mà lại sống buông thả, liêu lĩnh, coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự

Bị hại anh Dương Trí C1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Bị hại anh Lê Văn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường 700.000đồng, anh Nguyễn Thế V yêu cầu bị cáo bồi thường 325.000đồng theo kết luận định giá tài sản bị thiệt hại. Chị Nguyễn Thị Thu H1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền chi sửa chữa chiếc xe ô tô là 30.000.000đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại nên sẽ ghi nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đ, anh V, chị H1 số tiền này.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc quần đùi bằng vải màu xám, 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu đỏ, có họa tiết ở ngực áo, cổ áo có viền màu vàng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo không nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên cho tiêu hủy.

- Đối với 01 mảnh gương bị vỡ, rạn nứt; 01 ốp gương làm bằng nhựa màu đen; 01 miếng gạch vỡ làm bằng đất nung (có chiều dài nhất 12cm, ngắn nhất 5cm, rộng 9,5cm, cao 5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20cm x 10cm x 5,5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20,05cm x 9cm x 5,5cm) là các vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cho tiêu hủy.

- Đối với 01 tấm bạt làm bằng nilon màu trắng bị cháy xém của chị H1, chị H1 không nhận lại, không còn giá trị sử dụng sẽ cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 292, Điều 299; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Văn T2 tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn T3 (*một*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/8/2025.

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Văn Đ 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*), bồi thường cho anh Nguyễn Thế V 325.000đ (*Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*); bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu H1 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được xác định theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

5. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc quần đùi bằng vải màu xám, 01 chiếc áo phông cộc tay bằng vải màu đỏ, có hoạ tiết ở ngực áo, cổ áo có viền màu vàng; 01 mảnh gương bị vỡ, rạn nứt; 01 ốp gương làm bằng nhựa màu đen; 01 miếng gạch vỡ làm bằng đất nung (có chiều dài nhất 12cm, ngắn nhất 5cm; rộng 9,5cm; cao 5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20cm x 10cm x 5,5cm); 01 viên gạch làm bằng đất nung (KT 20,05cm x 9cm x 5,5cm); 01 tấm bạt làm bằng nilon màu trắng bị cháy xém.

6. Về án phí: Bị cáo Tạ Văn T4 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.551.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 4- Hưng Yên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Ủy ban nhân dân xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thoa